

Bản án số: 820/2025/HS-PT

Ngày: 17-12-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thương Huyền

Các Thẩm phán: 1. Ông Phạm Viết Hùng

2. Ông Lê Công Huân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2025 tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 655/2025/TLPT-HS ngày 03 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo Hoàng Hoài N do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 168/2025/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo kháng cáo:

Hoàng Hoài N; sinh ngày 22 tháng 02 năm 2007 tại tỉnh Bình Dương; nơi thường trú: Xóm N, xã T, huyện H, tỉnh Nam Định (nay là Xóm N, xã T, tỉnh Ninh Bình); nơi ở: nhà không số, ấp Y, xã LB, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là nhà không số, tổ I, ấp Y, xã VL, Thành phố Hồ Chí Minh); trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Bốc vác; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Như T và bà Tạ Thị H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không;

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/4/2025; có mặt.

Người bào chữa: Ông Văn Đức Hiếu, luật sư của Văn phòng luật sư Hằng luật Lê Phong thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Hoàng Hoài N (Có mặt).

Trong vụ án còn có bị cáo Phạm Văn Đ không kháng cáo và vụ án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn Đ và Hoàng Hoài N có mối quan hệ là bạn bè. Vào khoảng 22 giờ ngày 20/04/2025, sau khi uống bia xong, Đ điều khiển xe mô tô hiệu Exciter, biển số 59xx-1xx. 08 chở N về nhà, trên đường đi về đến cầu Rạch Cầu Suối thì N rủ Đ đi cướp giật tài sản để lấy tiền tiêu xài, Đ trả lời “Chơi thì chơi”. Khi cả hai đi đến trước địa chỉ số 510 Liên ấp 2-6, ấp 20, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, N phát hiện ông Nguyễn PN đang điều khiển xe mô tô hiệu Wave, biển số 59Mx-1xx. 83, chạy phía trước cùng chiều, bên trái kính chiếu hậu có treo một giá đỡ điện thoại để 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Poco X3 Pro màu xanh dương. N nói cho Đ biết “Có điện thoại” thì Đ hiểu ý và chở N chạy vượt lên phía bên trái xe của ông PN. Lúc này, N liền dùng tay phải giật lấy điện thoại di động và nói Đ “Giật được rồi” thì Đ tăng ga bỏ chạy.

Sau khi cướp giật tài sản, N và Đ thống nhất với nhau sẽ mang điện thoại đem đi bán nhưng do đã khuya nên Đ chở N về nhà, cất điện thoại trong túi xách nhà N.

Đến chiều ngày 21/04/2025, N mang điện thoại cướp giật được đến cửa hàng điện thoại MQ tại địa chỉ: 1xx TT, phường HHB, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh để nhờ chủ tiệm điện thoại cài lại giúp phần mềm điện thoại. Tại đây, chủ tiệm điện thoại là bà Nguyễn Thanh H kiểm tra điện thoại và hỏi N tại sao quên mật khẩu thì N nói là do điện thoại của mẹ N cài nhầm mật khẩu nên quên và nhờ bà H cài lại điện thoại dùm. Bà H đồng ý bẻ khóa điện thoại (cài lại phần mềm) với giá 350.000 đồng, hẹn ngày 22/04/2025 đến lấy điện thoại sẽ trả tiền nên N đi về nhà.

Sau khi bị cướp giật tài sản, ông Nguyễn PN đến trình báo tại Công an xã Vĩnh Lộc A tiếp nhận, lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Kết luận định giá tài sản số 1100/KL-HĐĐGTS ngày 20/5/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Bình Chánh xác định: 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Poco X3 Pro đã qua sử dụng trị giá 1.000.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Hoàng Hoài N và Phạm Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng vụ án: 01 áo thun trắng tay ngắn đã qua sử dụng; 01 quần Jeans dài đen đã qua sử dụng; 01 nón bảo hiểm màu hồng; 01 đôi dép tổ ong màu xanh ngọc thu giữ của Đ mặc khi thực hiện hành vi phạm tội; 01 áo thun tay ngắn màu trắng có chấm màu đen; 01 quần Jeans dài màu đen; 01 đôi dép tổ Ong màu vàng thu giữ của N mặc khi thực hiện hành vi phạm tội; 01 điện thoại di động hiệu

Xiaomi Poco X3 PRO có số Imei 1: 864400057398662 và số Imei 2: 864460057398670 (đã qua sử dụng); 01 xe mô tô biển số 59xx-1xx. 08, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Đ; 01 USB lưu giữ đoạn camera ghi nhận nội dung vụ việc, được lưu kèm hồ sơ vụ án.

Tại Bản án số 168/2025/HS-ST ngày 24/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 10, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ vào điểm d Khoản 2 Điều 171, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, điểm o Khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Hoàng Hoài N.

Căn cứ vào điểm d Khoản 2 Điều 171, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58, Điều 91, Khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2024 và năm 2025); Điều 119, Điều 179 Luật tư pháp Người chưa thành niên đối với bị cáo Phạm Văn Đ.

Căn cứ vào điểm a Khoản 2 Điều 106; Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Hoàng Hoài N 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 26/4/2025.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ 03 (ba) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 26/4/2025.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025 bị cáo Hoàng Hoài N kháng cáo; nội dung kháng cáo cho rằng hình phạt mà Tòa án sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là quá nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày: ông nội bị cáo là Hoàng Văn M được Bộ trưởng Bộ quốc phòng tặng Bằng khen, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát: Tại phiên tòa, bị cáo cung cấp Bằng khen của Bộ Quốc Phòng cấp cho ông Hoàng Văn M nhưng không có căn cứ ông M là ông nội của bị cáo. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, có 01 tình tiết tăng nặng, Tòa án sơ thẩm áp dụng hình phạt đối với bị cáo là phù hợp; đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình

sự sơ thẩm số 168/2025/HS-ST ngày 24/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày:

- Giá trị chiếc điện thoại bị cáo cướp giật theo tìm hiểu giá thị trường khoảng 500. 000 đồng, hành vi của bị cáo có tính chất nhanh chóng, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo không ảnh hưởng đến tinh thần của bị hại; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ phạm tội gây thiệt hại không lớn theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Theo quy định tại Nghị quyết số 04/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao (Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 15/11/2025) thì chỉ áp dụng tình tiết tăng nặng “Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội” khi đủ 2 điều kiện là người xúi giục là người thành niên và người xúi giục biết rõ người bị xúi giục dưới 18 tuổi. Trong trường hợp này N và Đ là bạn bè, N không biết Đ dưới 18 tuổi; đề nghị Hội đồng xét xử loại bỏ tình tiết tăng nặng “Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội” theo quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

- Đối với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, không có căn cứ cho rằng ông Hoàng Văn M là ông nội của bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử hoãn hoặc ngừng phiên tòa để xác minh làm rõ.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo mức thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát bảo lưu quan điểm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo nộp trong thời hạn luật định và hợp lệ nên được chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Hoàng Hoài N khai nhận: Vào đêm ngày 20/4/2025, trên đường Phạm Văn Đ chở N về nhà, N nảy sinh ý định cướp giật tài sản lấy tiền tiêu xài nên N đã rủ Đ cướp giật tài sản của người đi đường. Khi Đ chở đến trước địa chỉ số 510 Liên ấp 2-6, Ấp 20, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo đã dùng tay phải giật điện thoại của ông Nguyễn PN đang treo tại kính chiếu hậu, ngày hôm sau mang đến tiệm điện thoại của bà Nguyễn Thanh H thuê mở khóa điện thoại. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo Phạm Văn Đ tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan, cùng các chứng cứ

khác trong hồ sơ vụ án.

Tại kết luận định giá tài sản số 1100/KL-HĐĐGTS ngày 20/5/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bình Chánh xác định: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Xiaomi Poco X3 Pro đã qua sử dụng trị giá 1.000.000 đồng.

Xét thấy, bị cáo đã có hành vi sử dụng xe mô tô là phương tiện nguy hiểm thực hiện hành vi cướp giật tài sản; bị cáo đã phạm tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Tòa án nhân dân khu vực 10, Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử bị cáo về tội danh như trên là đúng người, đúng tội.

[3] Đối với ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, tội “Cướp giật tài sản” là tội có cấu thành hình thức, giá trị tài sản bị chiếm đoạt không phải là yếu tố định tội. Bị cáo dùng xe mô tô thực hiện hành vi cướp giật tài sản vào ban đêm gây lo sợ cho bị hại và gây tâm lý lo lắng cho người dân khi tham gia giao thông trong đêm tối. Do vậy, không chấp nhận quan điểm này của luật sư.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội khi vừa mới thành niên, sau khi phạm tội thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có ông nội được tặng bằng khen. Khi rủ Phạm Văn Đ cướp giật tài sản, bị cáo không biết Đ dưới 18 tuổi nên Hội đồng xét xử áp dụng Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐTP ngày 30/09/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, không áp dụng tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Đây là những tình tiết mới phát sinh sau xét xử sơ thẩm. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Những phân tích trên là căn cứ chấp nhận hoặc không chấp nhận ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm.

[6] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1, 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2025);

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Hoài N; Sửa bản án hình sự sơ thẩm 168/2025/HS-ST ngày 24/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 10 , Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Hoàng Hoài N.

Xử phạt bị cáo Hoàng Hoài N 04 (bốn) năm tù về tội “Cướp giạt tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 26/4/2025.

3. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Đối với phần bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- VKSND Tp. HCM; (3)
- CQ THAHS CA. TPHCM (1)
- CQCSĐT –CA. TP. HCM; (1)
- VKSND KV10; (1)
- TAND KV10; (1)
- Trại tạm giam Chí Hòa; (1)
- Thi hành án dân sự Tp. HCM (1)
- Thi hành án dân sự KV10; (1)
- Bị cáo; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (19) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thương Huyền